

Số: 216 /ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 7 năm 2018.

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt II năm 2018

Căn cứ kế hoạch 183/KH-ĐHNT ngày 02/4/2018, Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt II năm 2018 như sau:

1. Ngành đào tạo và các môn thi tuyển:

TT.	Ngành đào tạo	Môn thi tuyển		
		Cơ sở	Cơ bản	Ngoại ngữ
1	Quản lý thủy sản	Nghề cá bền vững	Toán cao cấp	Tiếng Anh
2	Nuôi trồng thủy sản	Sinh lý động vật thủy sản		
3	Khai thác thủy sản	Công nghệ chế tạo ngư cụ		
4	Công nghệ chế biến thủy sản	Hóa sinh học		

2. Thời gian biểu:

- Thời gian nhận hồ sơ: đến hết ngày 30/9/2018.
- Thời gian thi (dự kiến): Tháng 10/2018.

3. Điều kiện dự thi:

a) Về văn bằng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi;
- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học bổ sung một số học phần ở trình độ đại học của ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần, với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi và danh mục học phần bổ sung kiến thức trong Phụ lục kèm thông báo này.

b) Về thâm niên công tác:

- Điều kiện về thâm niên công tác chuyên môn cho từng ngành đào tạo được quy định trong chương trình đào tạo và Phụ lục kèm thông báo này.

4. Đối tượng và chính sách ưu tiên:

a) Đối tượng ưu tiên:

- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên; Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

b) Mức ưu tiên:

- Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản và mười điểm (thang điểm 100) cho môn ngoại ngữ vào kết quả thi;
- Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng ưu tiên của một đối tượng.

5. Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh:

Thí sinh có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo là ngôn ngữ Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

- Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh;

- Chứng chỉ trình độ ngôn ngữ Anh trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày thi. Cụ thể: Chứng chỉ ngôn ngữ Anh (do tổ chức khảo thí quốc tế cấp): TOEFL PBT 450 điểm, TOEFL CBT 133 điểm, TOEFL iBT 45 điểm, IELTS 4.5 điểm, TOEIC 450, Preliminary English Test (PET), Business English Certificate (BEC) Preliminary, BULATS 40 điểm trở lên;

Thí sinh nộp bản sao có chứng thực văn bằng hoặc chứng chỉ cùng hồ sơ dự thi để được xem xét.

6. Hồ sơ đăng ký dự thi:

- Đơn đăng ký dự thi (theo mẫu);
- Bản sao (có chứng thực) bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm (2 bản);
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Giấy chứng nhận sức khỏe;
- Các giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có);
- 03 ảnh làm thẻ CMND, cỡ (4 x 6) cm.

7. Lệ phí: (nộp kèm với hồ sơ)

- Đăng ký dự thi: 60.000 đ /thí sinh/hồ sơ.
- Thi tuyển: 120.000 đ /thí sinh/1 môn thi.

8. Lưu ý:

- Văn bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận bởi Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, ban hành tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Mẫu hồ sơ đăng ký dự thi, đề cương ôn tập, các học phần bổ sung kiến thức, chương trình đào tạo... có trên website: <http://ntu.edu.vn/khoasdh/vi-vn/tuyensinh/thôngbáo.aspx>;
- Địa chỉ liên hệ, nộp hồ sơ và lệ phí:
 - + Phòng Đào tạo Sau Đại học, Trường Đại học Nha Trang, Số 02 Nguyễn Đình Chiểu, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, ĐT: 0258.2471372 hoặc 0258.3832072.
 - + Viện Kinh tế - Quy hoạch thủy sản, Số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội. ĐT: 024.38345674.

Nơi nhận:

- Các đơn vị có liên quan
- Lưu VT, ĐTSĐH.



Quách Hoài Nam



1. Danh mục ngành đúng, ngành gần, ngành học, trái ngành trình độ thạc sĩ

TT	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Loại tốt nghiệp	Bổ sung kiến thức	Thâm niên công tác
1. Quản lý thủy sản					
1	Ngành đúng (1) Quản lý thủy sản; Quản lý nguồn lợi thủy sản (2) Khai thác thủy sản (Kỹ thuật khai thác thủy sản; Khai thác - Hàng hải, An toàn Hàng hải)	Chính quy	Trung bình	Không	0
2	Ngành gần (1) Nuôi trồng Thủy sản; Bệnh học Thủy sản. (2) Chế biến thủy sản; Công nghệ sau thu hoạch; Công nghệ sinh học (3) Kỹ thuật tàu thủy; Cơ khí thủy sản (4) Kinh tế thủy sản; Quản lý kinh tế; Kinh tế nông nghiệp; Quản trị doanh nghiệp	Chính quy	Trung bình	Có	0
2. Nuôi trồng thủy sản					
1.	Ngành đúng, phù hợp (1) Nuôi trồng thủy sản (2) Bệnh học thủy sản (3) Quản lý nguồn lợi thủy sản	Chính quy, Vừa làm vừa học	Trung bình	Không	0
2.	Ngành gần (1) Nông học (2) Nông nghiệp (3) Chăn nuôi (4) Khai thác thủy sản (5) Quản lý thủy sản (6) Khoa học Thủy sản (7) Sinh học (8) Công nghệ sinh học (9) Sinh học ứng dụng (10) Thú y (11) Công nghệ chế biến thủy sản	Chính quy, Vừa làm vừa học	Trung bình	Có	2
4. Khai thác thủy sản					
1.	Ngành đúng, phù hợp (1) Kỹ thuật Khai thác thủy sản (Khai thác hàng hải thủy sản, Khai thác - Hàng hải, An toàn Hàng hải, Công nghệ Khai thác thủy sản)	Chính quy, Vừa làm vừa học	Trung bình	Không	0
2.	Ngành gần (1) Quản lý thủy sản; (2) Quản lý nguồn lợi thủy sản (Quản lý môi trường và nguồn lợi thủy sản); (3) Nuôi trồng thủy sản; (4) Kỹ thuật tàu thủy (5) Khoa học hàng hải	Chính quy, Vừa làm vừa học	Trung bình	Có	2
4. Công nghệ chế biến thủy sản					
1.	Ngành đúng, phù hợp (1) Công nghệ chế biến thủy sản (2) Công nghệ sau thu hoạch (3) Công nghệ thực phẩm	Chính quy, Vừa làm vừa học	Trung bình	Không	0
2.	Ngành gần (1) Sinh học ứng dụng (2) Công nghệ sinh học (3) Công nghệ kỹ thuật hóa học (4) Nông nghiệp	Chính quy, Vừa làm vừa học	Trung bình	Có	0



2. Danh mục học phần bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ

TT	Ngành tuyển sinh	Mã HP	Các học phần bổ túc kiến thức	Số ĐVHT
1	Quản lý thủy sản	FIT348	Khai thác thủy sản	4
		AQT369	Nuôi trồng thủy sản	3
		SPT346	Chế biến thủy sản	3
		NAV 347	Pháp luật hàng hải và nghề cá	4
		FIT352	Quản lý khai thác thủy sản	3
		FIT367	Quy hoạch và Chính sách nghề cá	3
		FIT361	Nghề cá bền vững	3
		TRE365	Quản trị chuỗi cung ứng sản phẩm thủy sản	2
2	Nuôi trồng thủy sản (Chọn 12 tín chỉ trong số các học phần sau)	FBI336	Mô và phối động vật thủy sản	3(2-1)
		FBI335	Sinh lý động vật thủy sản	3(2-1)
		FBI334	Sinh thái thủy sinh vật	3(2-1)
		AQT338	Dinh dưỡng trong nuôi trồng thủy sản	3(2-1)
		EPM351	Bệnh học thủy sản	4(3-1)
		AQT354	Sản xuất giống và nuôi cá biển	3(3-0)
		AQT355	Sản xuất giống và nuôi giáp xác	3(3-0)
		AQT353	Sản xuất giống và nuôi cá nước ngọt	4(4-0)
		AQT356	Sản xuất giống và nuôi động vật thân mềm	3(3-0)
3	Khai thác thủy sản	FIT339	Cơ sở lý thuyết và thiết kế ngư cụ	3(3-0)
		FIT344	Khai thác thủy sản 1	5(5-0)
		FIT351	Khai thác thủy sản 2	4(4-0)
4	Công nghệ chế biến thủy sản (Chọn 12 tín chỉ trong số các học phần sau)	FOT341	Công nghệ đồ hộp thực phẩm	4(3-1)
		FOT323	Hóa học thực phẩm	2(2-0)
		BIO328	Vi sinh thực phẩm	4(3-1)
		POT328	Vật lý thực phẩm	3(2-1)
		FOT334	Kỹ thuật thực phẩm	4(3-1)
		SPT338	Công nghệ lạnh và lạnh đông thủy sản	4(3-1)
		QFS322	Phân tích thực phẩm	4(2-2)
		QFS330	Quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm	3(3-0)
		SPT337	Công nghệ sản xuất sản phẩm thủy sản truyền thống	4(3-1)
		FOT323	Hóa học thực phẩm	2(2-0)

